

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 85/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 5 -2018

“V/v tranh chấp ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhũ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Anh Lê Hành Gi, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên cãi vã. Thời gian mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng. Anh chị cho rằng đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị Ph yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hành Gi.

Anh Lê Hành Gi đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Ph.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh chị có 01 con chung tên Lê Thị Khánh B, sinh ngày 08/02/2006, hiện nay con đang sống với anh Gi. Sau khi

ly hôn, chị Ph yêu cầu giao con cho anh Gi nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Gi đồng ý nuôi con và không yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Ph và anh Gi không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Ph và anh Gi không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Anh Gi có địa chỉ tại ấp TH, xã TP, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi kết hôn vào năm 2000 nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Mặc dù, chị Ph và anh Gi thống nhất thuận tình xin ly hôn nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi là vợ chồng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi thống nhất giao con tên Lê Thị Khánh B sinh ngày 08 tháng 02 năm 2006 cho anh Gi nuôi dưỡng, chị Ph không cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/4/2018 đối với cháu Lê Thị Khánh B của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu B có nguyện vọng được sống với anh Gi. Xét thấy sự thỏa thuận của chị Ph và anh Gi là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu B nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh Gi không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Ph và anh Gi thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Ph và anh Gi thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Ph phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, Gim, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 14, 15, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, Gim, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Lê Thị Khánh B sinh ngày 08 tháng 02 năm 2006 cho anh Lê Hành Gi tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Ph có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004255 ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Ph nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lê Hành Gi không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Thị Ph và anh Lê Hành Gi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên